

## **Bài 42. THIÊN NHIÊN TRUNG VÀ NAM MĨ (Tiếp theo)**

### **I – MỤC TIÊU BÀI HỌC**

HS cần :

- Nắm được sự phân hoá tự nhiên ở Trung và Nam Mĩ.
- Nắm vững các kiểu môi trường của Trung và Nam Mĩ.

### **II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý**

HS xác định được :

- Các kiểu khí hậu ở Trung và Nam Mĩ.
- Các môi trường của Trung và Nam Mĩ. Sự khác biệt giữa các môi trường Trung và Nam Mĩ với các môi trường tương tự ở châu Phi, châu Âu.

### **III – CÁC PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC CẦN THIẾT**

- Lược đồ khí hậu Trung và Nam Mĩ (phóng to theo SGK).
- Một số hình ảnh về các môi trường ở Trung và Nam Mĩ.

### **IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC BÀI MỚI**

#### **1. Lời giới thiệu**

Trong bài Thiên nhiên Trung và Nam Mĩ (tiếp theo), HS cần xác định được vị trí địa lí và địa hình của Trung và Nam Mĩ để giải thích sự đa dạng của khí

hậu khu vực này, cần phân tích và so sánh về sự khác nhau giữa địa hình và khí hậu eo đất Trung Mĩ với quần đảo Ăng-ti, giữa phía đông và phía tây dãy An-đet ở Nam Mĩ để hiểu được sự đa dạng của môi trường tự nhiên khu vực.

## 2. Gợi ý tiến trình bài học

GV có thể sử dụng phương pháp thảo luận nhóm hoặc phương pháp tự nghiên cứu cá nhân trong thời gian 5 – 10 phút. GV yêu cầu HS dựa vào lược đồ 42.1, trả lời các câu hỏi trong SGK.

### a) Hoạt động 1 : Khí hậu Trung và Nam Mĩ

Quan sát lược đồ 42.1, HS có thể rút ra các nhận xét sau :

– Trung và Nam Mĩ kéo dài từ phía bắc Xích đạo đến tận Vòng cực nam nên có đủ các đới khí hậu : xích đạo, nhiệt đới, cận nhiệt đới, ôn đới.

– Do ảnh hưởng của địa hình, dòng biển lạnh và gió, bão, Trung và Nam Mĩ còn có các khí hậu phi địa đới sau :

- + Hoang mạc nóng.
- + Hoang mạc với các mùa tương phản.
- + Khí hậu miền núi.

### b) Hoạt động 2 : Các môi trường tự nhiên ở Trung và Nam Mĩ

GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm theo dàn ý gợi mở hoặc câu hỏi nêu vấn đề để khi quan sát và phân tích lược đồ 42.1, HS có thể rút ra nhận xét về các môi trường tự nhiên ở Trung và Nam Mĩ như sau :

– Khu Tây của Nam Mĩ bao gồm toàn bộ hệ thống núi An-đet :

+ Trên các sườn núi và đồng bằng ven biển từ bắc xuống nam có các môi trường :

- \* Rừng nhiệt đới ẩm và rừng xích đạo.
- \* Hoang mạc (hoang mạc A-ta-ca-ma).
- \* Cận nhiệt khô (từ vĩ độ  $28^{\circ}\text{N}$  đến  $40^{\circ}\text{N}$ ).
- \* Rừng ôn đới (từ vĩ độ  $40^{\circ}\text{N}$  trở xuống).

+ Trên các cao nguyên giữa núi là xavan và hoang mạc.

– Khu Đông của Nam Mĩ :

HS quan sát lược đồ hình 42.1 :

+ Xác định vị trí đường Xích đạo và đường chí tuyến Nam.

+ Xác định các loại gió chủ yếu hoạt động ở khu vực này : gió mậu dịch đông bắc ở nửa cầu Bắc và gió mậu dịch đông nam ở nửa cầu Nam. Hai loại gió này thường xuyên thổi vào hai sơn nguyên Guy-a-na và sơn nguyên Bra-xin, nhất là vào đồng bằng A-ma-dôn.

+ Xác định mối quan hệ giữa địa hình, khí hậu và thực vật ở khu vực này :

\* Vì rìa phía đông sơn nguyên Bra-xin cao hẳn lên, gió mậu dịch từ biển thổi vào bị chặn lại ở sườn đông, trút nhiều mưa xuống đây, khi vào tới bên trong của sơn nguyên, không khí trở nên khô, khí hậu ở vùng trung tâm và phía tây sơn nguyên Bra-xin thuộc loại khô, chỉ có rừng thưa và nhất là xavan phát triển.

\* Từ khoảng vĩ độ  $40^{\circ}\text{N}$  trở xuống, khu vực này nằm trong đới gió Tây từ Thái Bình Dương thổi tới, mưa trút xuống đồng bằng duyên hải và sườn phía tây của dãy An-đet, vì thế trên cao nguyên phía đông An-đet thuộc Ac-hen-ti-na là thảo nguyên khô.

GV yêu cầu từng nhóm trình bày những ý kiến của nhóm mình, hoàn thành bảng tổng kết về các môi trường tự nhiên Trung và Nam Mĩ theo ba chiều :

– Từ tây sang đông : phân biệt thành các môi trường khu Đông và khu Tây Nam Mĩ.

– Từ bắc xuống nam (rõ nhất là khu Đông Nam Mĩ).

– Từ thấp lên cao (rõ nhất là khu Tây Nam Mĩ – hay còn gọi là vùng An-đet).

## V – GỢI Ý TRẢ LỜI MỘT SỐ CÂU HỎI KHÓ

**Câu hỏi 1.** *Quan sát lược đồ 41.1 và 42.1, nêu tên các kiểu khí hậu ở Trung và Nam Mĩ. Sự phân bố các kiểu khí hậu này có mối quan hệ như thế nào với sự phân bố địa hình ?*

Quan sát lược đồ 42.1, HS có thể rút ra các nhận xét chủ yếu về khí hậu như sau :

– Khí hậu nhiệt đới và xích đạo (từ vĩ độ  $10^{\circ}\text{B}$  đến  $28^{\circ}\text{N}$ ).

– Khí hậu cận nhiệt đới (từ vĩ độ  $28^{\circ}\text{N}$  đến  $40^{\circ}\text{N}$ ).

– Khí hậu ôn đới (từ vĩ độ  $40^{\circ}\text{N}$  trở xuống).

Theo địa hình, khí hậu giữa khu Tây (dãy An-đet) và khu Đông (đồng bằng trung tâm và cao nguyên phía đông) của Nam Mĩ có sự phân hoá khác nhau.

**Câu hỏi 2.** *Trình bày các kiểu môi trường ở Trung và Nam Mĩ.*

– Rừng thưa và xavan phát triển ở vùng trung tâm và phía tây sơn nguyên Bra-xin.

– Thảo nguyên khô phát triển trên cao nguyên phía đông An-đet thuộc Ac-hen-ti-na.

– Rừng xích đạo điển hình nhất trên thế giới bao phủ đồng bằng A-ma-dôn.

– Hoang mạc A-ta-ca-ma hình thành ở ven biển phía tây dãy An-đet

**Câu hỏi 3.** *Quan sát hình 42.1, giải thích vì sao dải đất duyên hải phía tây dãy An-đet lại có hoang mạc.*

Hoang mạc A-ta-ca-ma hình thành ven biển, do ảnh hưởng của dòng biển lạnh Pê-ru. Dòng biển lạnh Pê-ru rất mạnh chảy sát bờ biển, làm cho hơi nước từ biển vào đi qua dòng biển này gặp lạnh ngưng đọng thành sương mù. Khi không khí vào đến đất liền đã mất hơi nước, trở nên khô ; mưa rất hiếm tạo điều kiện cho hoang mạc phát triển